

## ĐÁNH GIÁ CỦA HỌC SINH TẠI CẦN THƠ VỀ CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG

HUỖNH VĂN SƠN\*

### TÓM TẮT

*Nghiên cứu đợc thực hiện nhằm tìm hiểu đánh giá của học sinh (HS) về ba nhóm biện pháp khắc phục tình trạng bạo lực học đờng (BLHD): nhóm biện pháp áp dụng tại nhà trường; nhóm biện pháp áp dụng tại gia đình và nhóm biện pháp áp dụng cho xã hội. Kết quả khảo sát cho thấy các biện pháp đề xuất đợc HS (tiểu học - TH, trung học cơ sở - THCS, trung học phổ thông - THPT) đánh giá là “đồng ý”. Ngoài trừ hai biện pháp “Ki luật nghiêm khắc” và “Tư vấn tâm lý” nhóm khách thể HSTH còn “phân vân”. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu này cho thấy đây chính là tín hiệu tích cực khi các biện pháp đề xuất đều đợc các nhóm khách thể đồng ý và hưởng ứng.*

**Từ khóa:** đánh giá của học sinh, biện pháp khắc phục, bạo lực học đờng.

### ABSTRACT

#### *Can Tho's students' evaluation of remedies for school violence*

*Research was conducted to find out students' evaluation of the three groups of proposed remedies for school violence: remedies for school, remedies for family and remedies for society. Survey results show that the proposed remedies are rated as “acceptable” by students (in primary, secondary, high schools). Two remedies “strict discipline” and “psychological counseling” are evaluated by primary school students as “confused”. However, research results reflect a positive signal when the proposed remedies were agreed by subjects of all groups.*

**Keywords:** evaluation of students, remedies, school violence.

### 1. Đặt vấn đề

Bạo lực và BLHD ở Việt Nam đã xuất hiện từ rất lâu. BLHD có thể xảy ra ở tất cả các bậc học, từ mầm non, TH, THCS, THPT và cả cao đẳng, đại học. Tuy nhiên, trong một thời gian dài, nhiều người đã có phần xem nhẹ những hành vi bạo lực, BLHD. Thậm chí một số cá nhân còn xem đó là một phần tự nhiên của quá trình phát triển tâm sinh lý của lứa tuổi học trò nên những nghiên cứu về vấn đề này chỉ tập trung vào việc tìm hiểu những

hành vi bạo lực đối với trẻ em trong gia đình và ngoài xã hội. Mặt khác, BLHD chỉ đợc nghiên cứu lồng ghép trong các công trình nghiên cứu về bạo lực nói chung. Đây cũng chính là nguyên nhân làm cho nghiên cứu về BLHD còn thiếu sự hệ thống, chuyên sâu trên bình diện khái niệm, thực tiễn...

Thành phố Cần Thơ là thành phố trực thuộc trung ương, trung tâm của miền Tây Nam Bộ. Nơi đây ngày càng phát triển về mọi mặt, trong đó có lĩnh

\* PGS TS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM; Email: sonhuynhts@gmail.com

vực giáo dục. Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 17-2-2005 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã xác định “Phần đầu xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trở thành thành phố đồng bằng cấp quốc gia văn minh, hiện đại, xanh, sạch, xứng đáng là thành phố cửa ngõ của cả vùng hạ lưu sông Mê Kông; là trung tâm công nghiệp, trung tâm thương mại – dịch vụ, du lịch, trung tâm giáo dục – đào tạo, khoa học và công nghệ, trung tâm y tế và văn hóa, là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế; là địa bàn trọng điểm giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và của cả nước”. Để đạt được mục tiêu đó, nhiệm vụ của ngành giáo dục là rất quan trọng. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, BLHD đang ngày càng gia tăng tại các trường phổ thông ở Cần Thơ với nhiều hình thức và mức độ biểu hiện khác nhau. Theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo Cần Thơ, năm học 2009 - 2010, có 252 vụ đánh nhau, các trường giáo dục và xử lý phê bình 195 HS, khiển trách 28 HS, cảnh cáo 5 HS, đuổi học có thời hạn 08 HS.

Nhằm khắc phục tình trạng này, việc thực hiện những biện pháp đề xuất mang tính hệ thống là yêu cầu cần thiết. Tuy vậy, các biện pháp này cần có sự đồng thuận và ủng hộ từ người trong cuộc – HS trung học. Vì thế, việc khảo sát ý kiến đánh giá của HS phổ thông tại Cần thơ về các giải pháp khắc phục tình

trạng BLHD là đòi hỏi khoa học.

## 2. Giải quyết vấn đề

Việc khảo sát ý kiến đánh giá của HS phổ thông tại Cần Thơ về các giải pháp khắc phục tình trạng BLHD được thực hiện trên HSTH và HS trung học được chọn mẫu theo nguyên tắc phân tầng: quận – huyện, trường, khối. Các cơ sở nghiên cứu được chọn ngẫu nhiên bao gồm: Trường TH Mỹ Khánh 1, Trường TH Thới Lai 1, Trường TH Ngô Quyền, Trường THCS An Thới, Trường THCS Cờ Đỏ, Trường THCS Ngô Quyền, Trường THPT Thốt Nốt, Trường THPT Nguyễn Việt Dũng, Trường THPT Lưu Hữu Phước.

Có hai thuật ngữ cần xác định rõ trong khảo sát này là: *BLHD* và *hành vi BLHD*. *BLHD* là những hành vi cố ý, sử dụng vũ lực hoặc quyền lực của HS hoặc giáo viên đối với những HS, giáo viên hoặc những người khác và ngược lại. Đó có thể là những hành vi bạo lực về thể xác, bạo lực về tinh thần, bạo lực về tình dục, bạo lực ngôn ngữ, những bắt ép về tài chính hoặc những hành vi khác có thể gây ra những tổn thương về mặt tinh thần hoặc thể xác cho người bị hại. Nói cách khác, *BLHD* là một thuật ngữ dùng để chỉ các hành vi làm tổn hại đến thể chất, tinh thần và vật chất của người khác dưới những hình thức khác nhau diễn ra trong môi trường học đường. Còn hành vi *BLHD* được hiểu là hành vi sử dụng sức mạnh từ một khách thể hay nhóm khách thể này đến khách thể khác làm tổn hại đến thể chất, tinh thần và vật chất của người khác dưới những hình thức khác

nhau diễn ra trong môi trường học đường. Từ đây, BLHĐ và hành vi BLHĐ sẽ được xem xét từ phía HS đến HS là chủ yếu. Các biện pháp khắc phục tình trạng BLHĐ ở trường phổ thông cũng dựa trên định hướng khắc phục tình trạng

BLHĐ giữa HS và HS.

### 2.1. Đánh giá của học sinh về các biện pháp khắc phục bạo lực học đường

2.1.1. Đánh giá của HS về các biện pháp áp dụng trong nhà trường để khắc phục BLHĐ (xem bảng 1)

**Bảng 1.** Đánh giá của HS về các biện pháp áp dụng trong nhà trường để khắc phục BLHĐ

STT	Nội dung	HS TH			HS trung học		
		ĐLC	ĐTB	Thứ hạng	ĐLC	ĐTB	Thứ hạng
1	Kiểm luật nghiêm khắc	1,56	3,24	7	0,91	4,18	6
2	Tư vấn tâm lý	1,47	3,38	6	0,74	4,39	3
3	Tổ chức câu lạc bộ, các buổi học ngoại khóa về kỹ năng sống	1,47	3,51	5	0,79	4,28	5
4	Cung cấp kiến thức về BLHĐ	1,15	3,75	4	0,76	4,36	4
5	Tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường	0,98	4,13	1	0,73	4,49	1
6	Giám sát và quản lý HS bằng các cách khác nhau	1,01	3,89	3	0,97	3,84	7
7	Can thiệp kịp lúc khi có hiện tượng BLHĐ xảy ra	0,98	4,09	2	1,95	4,40	2

Bảng 1 cho thấy đánh giá của HS TH về các biện pháp nhà trường nên thực hiện để khắc phục tình trạng BLHĐ có ĐTB trải dài từ 3,24 đến 4,13, ứng với thang điểm chuẩn từ mức “phân vân” đến “đồng ý”. HS THCS “đồng ý” với các biện pháp đề xuất khi ĐTB trải dài từ 3,84 đến 4,49. Kết quả trên cho phép nhận định rằng HS trung học có sự đánh giá cao hơn HS TH về các biện pháp đề xuất.

Tiến hành phân tích số liệu ở nhóm khách thể HS TH cho thấy, biện pháp được đánh giá vị trí hàng đầu với ĐTB = 4,13 (ứng với mức “đồng ý” trong thang điểm chuẩn) là biện pháp “Tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường”. Biện pháp đứng vị trí thứ hai đó là “Can

thiệp kịp lúc khi có hiện tượng BLHĐ xảy ra”. Rõ ràng khi nhà trường “sở hữu” bầu không khí thân thiện và khi có BLHĐ xảy ra mà nhận được sự can thiệp kịp lúc sẽ góp phần ngăn ngừa, khắc phục tình trạng BLHĐ.

Điểm đáng lưu ý trong đánh giá của HS TH về các biện pháp được đề xuất: có hai biện pháp được đánh giá hạn chế hơn so với các biện pháp khác, đó là “Kiểm luật nghiêm khắc” và “Tư vấn tâm lý”, với ĐTB lần lượt là 3,24 và 3,38, ứng với mức “phân vân” trong thang điểm chuẩn. Kết quả phỏng vấn cho thấy HS TH cho rằng các em không muốn kiểm luật quá nghiêm khắc và các em cũng không biết tư vấn tâm lý là tư vấn nội dung gì do trường em chưa có. Điều này cho thấy,

khi chúng ta áp dụng hai biện pháp này vào thực tiễn cần có sự xem xét, cân nhắc nhất định để áp dụng sao cho hiệu quả.

Các biện pháp còn lại được đánh giá ở mức “đồng ý” trong thang điểm xác lập, bao gồm: “Giám sát và quản lí HS bằng các cách khác nhau” (ĐTB = 3,89), “Cung cấp kiến thức về BLHĐ” (ĐTB = 3,75), “Tổ chức câu lạc bộ, các buổi học ngoại khóa về kĩ năng sống” (ĐTB = 3,51).

Xét trên nhóm khách thể HS trung học, có nét tương đồng nhất định về thứ hạng của hai biện pháp “Tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường” và “Can thiệp kịp lúc khi có hiện tượng BLHĐ xảy ra”. Nổi bật hơn hết là biện pháp “Tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường” với ĐTB = 4,49. Biện pháp này gần đạt mức “hoàn toàn đồng ý” dựa trên ĐTB tìm được, chính vì vậy, việc lựa chọn biện pháp này để khắc phục tình trạng BLHĐ trong nhà trường được xem là biện pháp khá đặc thù với HS. Việc tư vấn tâm lí có vị trí đặc biệt quan trọng để HS giải tỏa các mâu thuẫn, các bức xúc trong các mối quan hệ của các em. Chính vì vậy, “tư vấn tâm lí” được HS lựa chọn cao thứ ba với ĐTB = 4,39.

Tương tự, sự đánh giá của HS TH về biện pháp “Cung cấp kiến thức về BLHĐ” có ĐTB = 4,36, đứng vị trí thứ tư. Bởi nhiệm vụ của giáo dục nhà trường là dạy chữ đi đôi với dạy người, nên bên cạnh việc trang bị những kiến thức bộ môn, giáo viên còn phải kết hợp với giáo dục đạo đức, tư cách, tác phong của người công dân cho HS. Điều đó được thể hiện rõ nét nhất trong các môn học như Đạo đức, Tiếng Việt, Lịch sử... hiện

đang được lồng ghép, tích hợp những kiến thức về học đường, ứng xử học đường... Theo đánh giá của HS, có thể nhận thấy các em đánh giá vai trò của việc cung cấp kiến thức về BLHĐ cực kì quan trọng đối với nhận thức, thái độ và hành vi của mình.

Đứng ở vị trí cuối cùng trong bảng đánh giá của HS trung học là biện pháp “Giám sát và quản lí HS bằng các cách khác nhau” với ĐTB = 3,84. Mặc dù ĐTB có phần hạn chế hơn so với các biện pháp khác nhưng vẫn đạt mức “đồng ý” trong thang điểm chuẩn.

Tóm lại, cần phải dựa vào kết quả đánh giá về các biện pháp sẽ xác lập cơ sở để có sự “cân nhắc” khi sử dụng các biện pháp khắc phục BLHĐ trong nhà trường sao cho phù hợp với từng nhóm khách thể HS (TH và trung học).

#### *2.1.2. Đánh giá của HS về các biện pháp áp dụng tại gia đình để khắc phục BLHĐ (xem bảng 2)*

Bảng 2 cho thấy đánh giá của HS TH và trung học về tất cả các biện pháp đề xuất áp dụng tại gia đình nhằm khắc phục BLHĐ đều đạt ĐTB trên 3,5. Nói khác đi, cả hai nhóm khách thể đều đánh giá khá cao về các biện pháp đề xuất áp dụng tại gia đình để khắc phục BLHĐ.

Cụ thể ở nhóm khách thể HSTH, ĐTB của các biện pháp dao động từ 3,74 đến 4,29 và ở HS TH, ĐTB dao động từ 3,74 đến 4,49. ĐTB ở cả hai nhóm khách thể đều ứng với đánh giá mức “đồng ý” trong thang điểm chuẩn. Điều này cho phép khẳng định rằng các biện pháp khắc phục BLHĐ áp dụng tại gia đình đã nhận được sự đồng tình nhất định từ phía HS.

**Bảng 2.** Đánh giá của HS về các biện pháp áp dụng tại gia đình để khắc phục BLHD

STT	Nội dung	HS TH			HS trung học		
		ĐLC	ĐTB	Thứ hạng	ĐLC	ĐTB	Thứ hạng
1	Quan tâm, chia sẻ với con như người bạn	0,93	4,29	1	0,78	4,33	3
2	Nắm thời khóa biểu của con	1,02	3,91	6	0,81	4,09	5
3	Hướng dẫn các kỹ năng sống cần thiết (cách giao tiếp, ứng xử...)	0,91	4,24	4	0,69	4,49	1
4	Tìm hiểu và biết thông tin về bạn bè và mối quan hệ của con	1,05	4,11	5	0,86	4,06	6
5	Tạo bầu không khí an toàn, đầm ấm, tình cảm trong gia đình	0,91	4,25	2	0,69	4,49	1
6	Động viên, khích lệ, phê bình con đúng mực	0,94	4,25	2	0,69	4,31	4
7	Giám sát và quản lý con bằng nhiều cách khác nhau	1,06	3,89	7	1,02	3,74	7

Tiến hành phân tích cụ thể ở nhóm khách thể HS TH, ta thấy “Quan tâm, chia sẻ với con như người bạn” là biện pháp có ĐTB cao nhất (4,29). Rõ ràng, qua đánh giá của HS TH thì đây là biện pháp cần được quan tâm và ưu tiên khi áp dụng tại gia đình. Bởi lẽ nếu gia đình dành sự quan tâm, chia sẻ với con cái thì sẽ giúp cha mẹ gần gũi, hiểu và nắm bắt tình hình của con, đồng thời có những tác động hợp lý, kịp thời giúp cho con có một đời sống tâm lý ổn định để phát triển.

Đồng vị trí tiếp theo là hai biện pháp: “Tạo bầu không khí an toàn, đầm ấm, tình cảm trong gia đình” và “Động viên, khích lệ, phê bình con đúng mực” với ĐTB = 4,25. ĐTB này có sự chênh lệch về điểm số không đáng kể với biện pháp cao nhất (0,04). Có thể lý giải điều này, do gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên, thường xuyên nhất và cũng là nơi có những ảnh hưởng sâu sắc trong sự phát triển nhân cách, là chỗ dựa tinh thần vững

chắc khi các em thực hiện một quyết định nào đó. Vì vậy, bầu không khí của gia đình và phương pháp giáo dục con đúng mức chính là sự lựa chọn thứ hai.

Hai biện pháp có ĐTB hạn chế hơn các biện pháp khác nhưng vẫn ứng với mức đồng ý đó là “Nắm thời khóa biểu của con” (ĐTB = 3,91) và “Giám sát và quản lý con bằng nhiều cách khác nhau” (ĐTB = 3,89).

Kết quả khảo sát nhóm khách thể HS trung học cho thấy có sự tương đồng với đánh giá của HS TH về biện pháp “Giám sát và quản lý con bằng nhiều cách khác nhau” (ĐTB = 3,74). Mặc dù đây là biện pháp được đánh giá với điểm số thấp nhất nhưng vẫn ứng với mức “đồng ý”.

Hai biện pháp đồng vị trí đầu tiên với ĐTB = 4,49 là “Hướng dẫn các kỹ năng sống cần thiết (cách giao tiếp, ứng xử...)” và “Tạo bầu không khí an toàn, đầm ấm, tình cảm trong gia đình”. Như đã phân tích ở trên, vì việc tạo bầu không

khí tích cực trong gia đình rất quan trọng nên nhận được sự đánh giá đúng vị trí nhất, nhì trong đánh giá của cả HS TH lẫn trung học. Bên cạnh đó, sự hướng dẫn từ gia đình về các kỹ năng sống thiết yếu để định hướng cách giao tiếp, ứng xử phù hợp, biết chấp nhận sự khác biệt ở bạn bè, đoàn kết, yêu thương, cùng hỗ trợ nhau trong học tập và cuộc sống... là biện pháp được HS đánh giá cao. Minh chứng cụ thể là điểm số của biện pháp này tiệm cận mức “hoàn toàn đồng ý” khi ĐTB lên đến 4,49.

Hai biện pháp tiếp theo cũng được đánh giá với ĐTB khá cao: “Quan tâm,

chia sẻ với con như người bạn” (ĐTB = 4,33), “Động viên, khích lệ, phê bình con đúng mực” (ĐTB = 4,31).

Như vậy, các biện pháp được đề xuất để áp dụng tại gia đình nhằm khắc phục BLHĐ đều được HS TH và trung học đánh giá đạt mức “đồng ý”. Đây được xem như là điều kiện cần và đủ để vận dụng vào việc khắc phục BLHĐ như hiện nay ở thành phố Cần Thơ. Điều quan trọng là vận dụng “mềm dẻo” như thế nào để các biện pháp trên được phát huy tối đa hiệu quả của nó.

2.1.3. *Đánh giá của HS về các biện pháp từ xã hội để khắc phục BLHĐ (xem bảng 3)*

**Bảng 3.** *Đánh giá của HS về các biện pháp từ xã hội để khắc phục BLHĐ*

STT	Nội dung	HS TH			HS trung học		
		ĐLC	ĐTB	Thứ hạng	ĐLC	ĐTB	Thứ hạng
1	Tuyên truyền về hậu quả của BLHĐ	0,98	4,22	3	0,82	4,34	4
2	Hỗ trợ HS có hành vi BLHĐ người khác hoặc là nạn nhân của BLHĐ	1,21	3,96	6	0,84	4,28	5
3	Tổ chức miễn phí các buổi học ngăn chặn BLHĐ cho phụ huynh, HS	0,99	4,08	4	0,74	4,43	3
4	Ngăn chặn game bạo lực và các phim ảnh bạo lực	1,11	4,06	5	0,84	4,23	6
5	Xây dựng các sân chơi bổ ích, lành mạnh cho HS	0,95	4,26	1	0,77	4,49	1
6	Hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt	0,96	4,26	1	0,80	4,41	2

Bảng 3 cho thấy các biện pháp đề xuất để áp dụng cho xã hội nhằm khắc phục BLHĐ có kết quả tương tự với kết quả đánh giá áp dụng tại gia đình là đều đạt mức “đồng ý”. Cụ thể ở nhóm khách thể HS TH, ĐTB của các biện pháp dao động từ 3,96 đến 4,26; và ở HS trung học, ĐTB dao động từ 4,23 đến 4,49. Mặc dù cả hai nhóm khách thể này đều

đánh giá “đồng ý” với các biện pháp. Nhưng rõ ràng, đánh giá của HS trung học thể hiện sự trội hơn HS TH về mặt điểm số. Điều này có thể do nhận thức của các em HS trung học có phần sâu sắc hơn HS TH, hoặc thái độ của HS trung học cũng rõ ràng và cụ thể hơn.

Ở nhóm khách thể HS TH, kết quả thống kê cho thấy cùng xếp ở vị trí đầu

tiên với ĐTB = 4,26 là hai biện pháp “Xây dựng các sân chơi bổ ích, lành mạnh cho HS” và “Hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt”. Ở nhóm khách thể HS trung học thì “Xây dựng các sân chơi bổ ích, lành mạnh cho HS” vẫn nhận được sự đánh giá ở vị trí đầu tiên với ĐTB = 4,49 (tiệm cận mức “hoàn toàn đồng ý”). Như vậy, để khắc phục tình trạng BLHĐ trong nhà trường hiện nay, thì việc các tổ chức có trách nhiệm xây dựng các sân chơi bổ ích, lành mạnh cho các em đóng một vai trò vô cùng to lớn cả về mặt lí luận lẫn thực tiễn.

Các biện pháp còn lại đều được cả HS TH và trung học đánh giá khá cao. Điều này có nghĩa là các biện pháp khắc phục tình trạng BLHĐ được đề xuất có thể áp dụng trong thực tế xã hội hiện nay. Đây là cơ sở quan trọng để các tổ chức và ban ngành hữu quan xem xét trong lộ trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

## 2.2. Thái độ của học sinh đối với các chuyên đề giáo dục nhằm khắc phục bạo lực học đường

2.2.1. Thái độ của HS TH đối với các chuyên đề khắc phục BLHĐ (xem bảng 4)

**Bảng 4. Thái độ của HS TH đối với các chuyên đề khắc phục BLHĐ**

STT	Nội dung	ĐLC	ĐTB	Thứ hạng
1	Kĩ năng hiểu bản thân	0,84	4,26	4
2	Kĩ năng ứng xử lịch sự	0,83	4,33	2
3	Kĩ năng giải quyết mâu thuẫn	0,95	4,20	5
4	Kĩ năng quản lí cảm xúc	0,93	4,14	6
5	Kĩ năng bảo vệ bản thân	0,77	4,36	1
6	Cách phòng tránh BLHĐ	0,85	4,31	3

Bảng 4 cho thấy các chuyên đề đưa ra khảo sát đều nhận được thái độ hưởng ứng tích cực từ phía HS TH. ĐTB mức độ đánh giá của HS từ 4,14 cho đến 4,36, tương ứng với mức “thích” trong thang điểm xác lập. Phân tích cụ thể hơn, ta thấy điểm số giữa các chuyên đề có sự chênh lệch không đáng kể (0,22) xét giữa ĐTB cao nhất ở chuyên đề 1 và ĐTB thấp nhất ở chuyên đề 6. Dễ nhận thấy là những chuyên đề về các vấn đề thực tiễn, nội dung cụ thể thường được các em ưu

tiên hơn, như: Kĩ năng bảo vệ bản thân – hạng 1, cách phòng tránh BLHĐ – hạng 3. Tuy vậy, gần như các chuyên đề đều được nhóm khách thể hưởng ứng với ĐTB khá cao. Điều này cho thấy các chuyên đề trên thực sự rất cần cho các em và có thể áp dụng thực hiện việc huấn luyện hay nói chuyện chuyên đề này trong thực tiễn khi thực nghiệm.

2.2.2. Thái độ của HS trung học đối với các chuyên đề khắc phục BLHĐ (xem bảng 5)

**Bảng 5.** Thái độ của HS trung học đối với các chuyên đề khắc phục BLHĐ

STT	Nội dung	ĐLC	ĐTB	Thứ hạng
1	Kĩ năng hiểu bản thân	0,71	4,17	3
2	Kĩ năng ứng xử lịch sự	0,76	4,08	5
3	Kĩ năng giải quyết mâu thuẫn	0,80	4,22	2
4	Kĩ năng quản lí cảm xúc	0,80	4,17	3
5	Kĩ năng bảo vệ bản thân	0,80	4,35	1
6	BLHĐ: thực trạng - nguyên nhân	0,94	3,80	7
7	BLHĐ - biện pháp ứng phó	0,88	4,04	6

Bảng 5 cho thấy mức độ đánh giá của HS trung học về các chuyên đề được áp dụng nhằm khắc phục tình trạng BLHĐ có ĐTB dao động từ 3,80 đến 4,35. ĐTB của tất cả các chuyên đề đều ứng với thang điểm chuẩn ở mức “thích”. Quan sát bảng 5, ta thấy có sự tương đồng với đánh giá của HS TH (bảng 4) về chuyên đề “Kĩ năng bảo vệ bản thân”. Ở chuyên đề này, cả hai bảng đều có điểm số cao nhất so với các chuyên đề khác.

Trong các chuyên đề còn lại, HS trung học cũng đều đánh giá khá tích cực. Chỉ có chuyên đề số 6 là dù có ĐTB khá cao nhưng chỉ dừng ở mức 3,80. Chuyên đề này cần được cân nhắc khi hướng dẫn HS trung học. Còn các thứ hạng từ 2 đến 5 đều là những chuyên đề nhận được sự đồng thuận khá cao của HS. Đây là những chuyên đề có thể áp dụng trong thực tiễn.

### 3. Kết luận

Kết quả khảo sát ba nhóm biện pháp khắc phục tình trạng BLHĐ: “nhóm biện pháp áp dụng tại nhà trường; nhóm

biện pháp áp dụng tại gia đình và nhóm biện pháp áp dụng cho xã hội” đối với HS tại Cần Thơ cho thấy các biện pháp đề xuất được HS TH, THCS và THPT đánh giá là “đồng ý”. Ngoại trừ hai biện pháp “Ki luật nghiêm khắc” và “Tu vấn tâm lí” nhóm khách thể HSTH còn “phân vân” trong đánh giá của mình. Điều này có thể do tuổi của các em còn nhỏ mức độ nhận thức còn hạn chế. Tuy nhiên kết quả nghiên cứu trên phản ánh đây chính là tín hiệu tích cực khi các biện pháp đề xuất đều được các nhóm khách thể đồng ý và hưởng ứng.

Đây là những cơ sở quan trọng để việc tiến hành thực nghiệm khắc phục tình trạng BLHĐ sẽ được thực hiện một cách có cơ sở, bài bản và hệ thống. Điều quan trọng là mô hình thực nghiệm cần chú ý đến ý kiến của từng nhóm khách thể để có thể tác động một cách hiệu quả. Đây là yêu cầu cơ bản và khoa học cần được đáp ứng trong nghiên cứu nhằm khắc phục tình trạng BLHĐ tại thành phố Cần Thơ.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Trần Thị Tú Anh (2012), *Hành vi bạo lực học đường của học sinh trung học cơ sở thành phố Huế*, Kỷ yếu Hội thảo tâm lý học đường lần 3 “Phát triển mô hình và kỹ năng hoạt động tâm lý học đường”, TPHCM.
2. Lê Văn Anh (2013), *Giải pháp ngăn ngừa các hành vi bạo lực học đường trong học sinh trung học phổ thông*, Đề tài KH&CN cấp Bộ, Viện Khoa học Giáo dục, Hà Nội.
3. Quốc hội (2007), *Luật phòng chống bạo lực gia đình*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội.
4. Huỳnh Văn Sơn (2015), *Bạo lực học đường ở học sinh tại tỉnh Cần Thơ hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Tỉnh.
5. Anderson, C. A., & Bushman, B. J. (2001), “Effects of violent video games on aggressive behavior, aggressive cognition, aggressive affect, physiological arousal, and prosocial behavior: A meta-analytic review of the scientific literature”. *Psychological Science*, 12, 353–359.
6. Center for the Prevention of School Violence North Carolina Department of Juvenile Justice and Delinquency Prevention (2002), “Just what is school violence”? CPSV location: 313 Chapanoke Road Suite 140 Raleigh, America.
7. Chilcott, T., & Odgers, R. (2009), “Government can do more on school violence”, *The Courier-Mail*, Brisbane, July 9.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28-01-2015; ngày phản biện đánh giá: 10-3-2015;  
ngày chấp nhận đăng: 13-4-2015)

**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI MỚI...**

(Tiếp theo trang 88)

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
7. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
8. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
9. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
10. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 27-02-2015; ngày phản biện đánh giá: 10-3-2015;  
ngày chấp nhận đăng: 15-4-2015)